

BÁO CÁO

**Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường
quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
trên địa bàn xã Tu Mơ Rông**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh.

Thực hiện Công văn số 12746/SNNMT-MT ngày 15/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

UBND xã Tu Mơ Rông báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Tình hình triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường

- Xã Tu Mơ Rông được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Hà và xã Tu Mơ Rông. Thời gian qua, UBND xã Tu Mơ Rông xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.

- Trên cơ sở các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và của tỉnh về bảo vệ môi trường, UBND xã đã tổ chức triển khai, lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các thôn và các tổ chức đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

- Việc triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn xã được thực hiện theo hướng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, gắn công tác bảo vệ môi trường với quản lý đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ rừng, sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn và phát triển sinh kế cho người dân.

2. Công tác ban hành văn bản, kế hoạch và tổ chức thực hiện

- UBND xã thực hiện triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác bảo vệ môi trường; lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn và các hoạt động

quản lý nhà nước trên địa bàn. Đặc biệt trong các ngày lễ như Ngày Môi trường thế giới (05/6); Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (tháng 9)...

3. Thúc đẩy các mô hình kinh tế thân thiện với môi trường

- Từng bước vận động người dân thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng tiết kiệm tài nguyên, hạn chế chất thải gây ô nhiễm môi trường; khuyến khích tận dụng phụ phẩm trong sản xuất nông nghiệp, hạn chế việc đốt và xả chất thải không đúng quy định.

- Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân, xã tăng cường tuyên truyền việc sử dụng tiết kiệm tài nguyên, hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, thực hiện thu gom và xử lý chất thải phù hợp với điều kiện thực tế (*tại khu vực trung tâm xã sẽ thu gom và xử lý tại bãi rác trung tâm xã, tại các thôn xa khu vực trung tâm sẽ thu gom và tự xử lý chôn lấp*)

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiểm tra, giám sát

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đến cán bộ, công chức, các thôn, tổ chức đoàn thể và Nhân dân.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư; thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; không vứt rác bừa bãi; bảo vệ nguồn nước; bảo vệ rừng và hệ sinh thái tự nhiên; thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất và sinh hoạt.

- Đồng thời, xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp có nguy cơ gây ảnh hưởng đến môi trường theo thẩm quyền.

5. Nguồn lực thực hiện

- Nguồn lực thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn xã chủ yếu được lồng ghép từ nguồn ngân sách nhà nước (*nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường, nguồn kinh phí quản lý bảo vệ môi trường...*) và nguồn lực xã hội hóa theo quy định. Tuy nhiên, nguồn lực dành riêng cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế, nhất là đối với đầu tư cơ sở hạ tầng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ:

1. Phương án phân vùng môi trường

- UBND xã Tu Mơ Rông thực hiện công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn theo các quy định của pháp luật và định hướng quy hoạch của tỉnh. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xã chú trọng bảo vệ các khu vực có giá trị về cảnh quan, sinh thái (*khu vực trung tâm xã, các điểm định hướng phát triển du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng...*), nguồn nước và tài nguyên rừng (*các nhà máy thủy điện như Đăk Ter 1, Đăk Ter 2, Đăk Psi 3, Đăk Psi 4*); hạn chế các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái môi trường.

- Đối với các dự án, công trình triển khai trên địa bàn, UBND xã thực hiện phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác quản lý nhà nước về môi trường theo thẩm quyền.

2. Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

- Xã Tu Mơ Rông là địa bàn có diện tích rừng và hệ sinh thái tự nhiên có giá trị, do đó công tác bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học được địa phương quan tâm thực hiện. UBND xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, ngăn chặn các hành vi xâm hại tài nguyên rừng và khai thác trái phép tài nguyên thiên nhiên.

- Công tác bảo vệ đa dạng sinh học được gắn với bảo vệ rừng tự nhiên, bảo vệ nguồn nước, cảnh quan sinh thái và duy trì các hệ sinh thái tự nhiên trên địa bàn.

3. Phương án triển khai các khu xử lý chất thải tập trung

- Trên địa bàn xã, công tác quản lý chất thải chủ yếu tập trung vào việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt phát sinh tại các khu dân cư theo điều kiện thực tế của địa phương (*mới chỉ thu gom và xử lý tại khu vực trung tâm xã và các thôn gần*)

- Đối với chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất nông nghiệp, xã tuyên truyền người dân thu gom, xử lý bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đúng quy định, không vứt trực tiếp ra môi trường.

- Việc đầu tư các công trình, khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn xã được thực hiện theo quy hoạch, định hướng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh.

Đánh giá: Hạ tầng phục vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải trên địa bàn còn hạn chế; việc thu gom chưa bao phủ đồng đều ở các khu dân cư.

4. Triển khai mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường

- Công tác quan trắc và cảnh báo môi trường trên địa bàn xã được thực hiện theo mạng lưới và chương trình quan trắc môi trường của tỉnh.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG, ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN:

Trên địa bàn không có công trình, dự án trọng điểm. Hiện trạng tiếp nhận và sử dụng bãi rác trung tâm huyện (cũ) để sử dụng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả đạt được

- Công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Tu Mơ Rông từng bước được quan tâm và triển khai gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nhận thức của cán bộ và Nhân dân về bảo vệ môi trường từng bước được nâng lên; công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường được duy trì.

- Công tác bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước, cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên được quan tâm thực hiện, góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và duy trì chất lượng môi trường trên địa bàn.

- Công tác thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt và vệ sinh môi trường tại các khu dân cư từng bước được cải thiện. Chính quyền địa phương, các thôn và các tổ chức đoàn thể đã có sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường.

Nhìn chung, các nhiệm vụ bảo vệ môi trường được triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và định hướng chung về bảo vệ môi trường.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải trên địa bàn còn thiếu và chưa đồng bộ. Việc thu gom rác thải tại một số khu dân cư còn gặp khó khăn do địa hình rộng, dân cư phân tán, khoảng cách xa trung tâm.

- Việc phân loại chất thải tại nguồn chưa được thực hiện đồng bộ.

- Nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế. Địa phương chưa có đầy đủ trang thiết bị, nhân lực chuyên môn phục vụ công tác theo dõi, quan trắc và quản lý môi trường.

3. Nguyên nhân

3.1 Nguyên nhân khách quan

- Địa bàn xã rộng, địa hình đồi núi, dân cư phân bố không tập trung, giao thông đến một số khu dân cư còn khó khăn, dẫn đến chi phí thu gom, vận chuyển chất thải cao.

- Nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế trong khi nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ thu gom và xử lý chất thải lớn.

3.2 Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, vận động ở một số thời điểm chưa được thực hiện thường xuyên; nhận thức và ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân còn hạn chế.

- Nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường ở cấp xã còn mỏng, phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

UBND xã Tu Mơ Rông kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan chuyên môn của tỉnh:

Đương Đăng Khoa